

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2024/BC-HĐQT

Đồng Nai, ngày 13 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(Báo cáo năm 2023)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai
- Địa chỉ trụ sở chính: 1B-D3 Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: 02513.832.225 Fax: 02513.831.259 Email: info@dongnaiport.com.vn
- Vốn điều lệ: 370.439.080.000 đồng
- Mã chứng khoán: PDN
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Thành lập Ban Kiểm toán nội bộ và chính thức hoạt động kể từ ngày 15/6/2021.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành, ngày 20/04/2023 Công ty đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tại Trung tâm tổ chức hội nghị và tiệc cưới Golden Palace, địa chỉ Số 04-06 Đường Nguyễn Ái Quốc, Phường Tân Tiến, Biên Hòa, Đồng Nai và ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung chính sau đây:

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------|------------|--|
| 1 | Số 20/2023/NQ-ĐHĐCĐ | 20/04/2023 | - Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; Kế hoạch và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023. |

| | | | |
|--|--|--|--|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2022 và Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện. - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023. - Thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023; Mức lương của Trưởng BKS chuyên trách, chi phí hoạt động của BKS năm 2022; Lương của Trưởng BKS chuyên trách và ngân sách hoạt động của BKS năm 2023. - Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu - Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023. |
|--|--|--|--|

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Ngày 20/04/2023 Đại hội đồng cổ đông thường niên đã được tổ chức thành công, các thành viên HĐQT tham dự gồm có:

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ (Thành viên HĐQT độc lập, TV.HĐQT không điều hành) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập | |
|-----|-------------------------|--|---|--------------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông Trần Thanh Hải | Chủ tịch HĐQT (Đại diện pháp luật) | 27/04/2021 | - |
| 2 | Ông Huỳnh Ngọc Tuấn | Thành viên HĐQT điều hành | 27/04/2021 | - |
| 3 | Ông Trần Văn Nguyên | Thành viên HĐQT điều hành | 27/04/2021 | - |
| 4 | Ông Nguyễn Tiến Hùng | Thành viên HĐQT độc lập | 27/04/2021 | - |
| 5 | Ông Đặng Doãn Kiên | Thành viên HĐQT không điều hành | 27/04/2021 | - |

M. B
 C
 C
 C
 Đ
 V. A

2. Các cuộc họp HĐQT: Trong năm 2023, các thành viên HĐQT đã tham dự các phiên họp bằng hình thức trực tiếp và Phiếu lấy ý kiến, cụ thể như sau:

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp/ lấy ý kiến HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|--------------------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Trần Thanh Hải | 7 | 100% | - |
| 2 | Ông Huỳnh Ngọc Tuấn | 7 | 100% | - |
| 3 | Ông Trần Văn Nguyên | 7 | 100% | - |
| 4 | Ông Nguyễn Tiến Hùng | 7 | 100% | - |
| 5 | Ông Đặng Doãn Kiên | 7 | 100% | - |

Ghi chú: HĐQT tổ chức 02 phiên họp trực tiếp và 05 Phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT đúng thời gian, kịp thời, đảm bảo chất lượng.
- Hàng tháng, hàng quý Ban Tổng Giám đốc Công ty đều lập báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các báo cáo theo quy định của quy chế hoạt động của HĐQT gửi cho các thành viên HĐQT, kịp thời xử lý các công việc xảy ra thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai đã ban hành Nghị quyết HĐQT số 41/2021/NQ-HĐQT ngày 15/06/2021 về việc thành lập Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị, đồng thời bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thu Trang (chức vụ hiện tại là Trưởng Ban kiểm soát) làm Trưởng Ban kiểm toán nội bộ và ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ.
- Ban Kiểm toán nội bộ đánh giá kết quả hoạt động năm 2023 như sau:
 - + Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ chủ trương, định hướng của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ công ty cũng như chiến lược kinh doanh phù hợp với xu thế của thị trường, đảm bảo công ty phát triển một cách hiệu quả, an toàn và bền vững.
 - + Công ty đã cập nhật và ban hành các quy định, quy chế nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
 - + Công ty thực hiện tốt công tác công bố thông tin theo quy định Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội khoá 14 và Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

003
ÔNG
Ỗ PI
Ả I
NG
ĐA-T

5. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|--|------------|--|-----------------------|
| 1 | Nghị quyết HĐQT số: 07/2023/NQ-HĐQT | 22/02/2023 | - Chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 | 100% |
| 2 | Nghị quyết HĐQT số: 11/2023/NQ-HĐQT | 29/03/2023 | - Thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 | 100% |
| 3 | Quyết định HĐQT số: 12/2023/NQ-HĐQT | 29/03/2023 | - Phê duyệt quỹ lương năm 2022 | 100% |
| 4 | Quyết định HĐQT số: 13/2023/NQ-HĐQT | 29/03/2023 | - Phê duyệt quỹ lương kế hoạch năm 2023 | 100% |
| 5 | Quyết định HĐQT số: 14/2023/NQ-HĐQT | 29/03/2023 | - Quyết định về việc Quy định quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý công ty | 100% |
| 6 | Nghị quyết HĐQT số: 16/2023/NQ-HĐQT | 29/03/2023 | - Thông qua phương án vay vốn ngắn hạn 50 tỷ đồng tại ngân hàng Shinhan Bank phục vụ hoạt động SXKD | 100% |
| 7 | Nghị quyết HĐQT số: 25/2023/NQ-HĐQT | 25/04/2023 | - Triển khai phương án phát hành tăng vốn từ nguồn vốn CSH | 100% |
| 8 | Nghị quyết HĐQT số 31/2023/NQ-HĐQT | 23/05/2023 | - Chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả cổ tức đợt 2 (đợt cuối) năm 2022 bằng tiền và nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu | 100% |
| 9 | Nghị quyết HĐQT số 34/2023/NQ-HĐQT | 23/05/2023 | - Thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam làm đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2023 | 100% |
| 10 | Nghị quyết HĐQT số 66/2023/NQ-HĐQT | 28/09/2023 | - Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tạm ứng cổ tức đợt 01 năm 2023 bằng tiền | 100% |

3477
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 VIỆT NAM
 KIỂM TOÁN
 VÀ TƯ VẤN
 RSM

| | | | | |
|----|------------------------------------|------------|--|------|
| 11 | Nghị quyết HĐQT số 80/2023/NQ-HĐQT | 26/12/2023 | - Thống nhất thông qua phương án vay vốn bổ sung phục vụ hoạt động SXKD với hạn mức 100 tỷ đồng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh KCN Biên Hòa | 100% |
| 12 | Nghị quyết HĐQT số 81/2023/NQ-HĐQT | 26/12/2023 | - Thông qua việc ký kết các hợp đồng và phụ lục với bên có liên quan theo Điều 167 LDN và Điều 43-Điều lệ công ty | 100% |

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|-------------------------|-------------------|--|--------------------------------|
| 1 | Bà Nguyễn Thị Thu Trang | Trưởng BKS | 27/04/2021 | Đại học kế toán |
| 2 | Bà Hoàng Thị Thu Thủy | Thành viên BKS | 27/04/2021 | Thạc sỹ tài chính ngân hàng |
| 3 | Ông Hồ Sĩ Tuấn | Thành viên BKS | 27/04/2021 | Đại học-Tài chính ngân hàng |

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

| Stt | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-------------------------|------------------------|-------------------------|------------------------|----------------------------------|
| 1 | Bà Nguyễn Thị Thu Trang | 4 | 4/4 | 100% | - |
| 2 | Bà Hoàng Thị Thu Thủy | 4 | 4/4 | 100% | - |
| 3 | Ông Hồ Sĩ Tuấn | 4 | 4/4 | 100% | - |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Cổ đông:

- Hàng tháng, Trưởng Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp giao ban do Ban lãnh đạo tổ chức nhằm tăng cường hoạt động giám sát mọi lĩnh vực hoạt động trong toàn công ty.
- Hàng quý, Ban kiểm soát tiến hành kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá việc quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp của cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động của BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ quản lý trong Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện cho BKS thực hiện công tác kiểm soát mọi hoạt động trong toàn Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. Ban điều hành

Ban Tổng Giám đốc được kiện toàn nhân sự gồm 4 thành viên, trong đó Tổng Giám đốc điều hành chung và 3 Phó Tổng Giám đốc phụ trách các mảng hoạt động khác nhau.

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|---|---|
| 1 | Ông Nguyễn Ngọc Tuấn | 17/08/1970 | Thạc sỹ QTKD, Cử nhân chuyên ngành Anh văn | 27/04/2021 |
| 2 | Ông Trần Văn Nguyên | 17/02/1976 | Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư xây dựng | 27/04/2021 |
| 3 | Ông Huỳnh Ngọc Tuấn | 11/09/1972 | Thạc sỹ QTKD, Cử nhân Kinh tế ngành Ngân hàng | 27/04/2021 |
| 4 | Ông Nguyễn Văn Ban | 01/12/1974 | Thạc sỹ QTKD | 01/01/2022 |

V. Kế toán trưởng

| Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm |
|-----------------------|---------------------|-------------------------------|---------------|
| Bà Vũ Thị Quỳnh Trang | 10/02/1987 | Cử nhân kế toán | 27/04/2021 |

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Trong thời gian qua, HĐQT đã bố trí thành viên tham dự khóa đào tạo về quản trị công ty và đã được cấp chứng chỉ, các thành viên đã tham dự khóa đào tạo gồm có:

| STT | Họ và tên | Chức vụ |
|-----|--------------------------|--|
| 1 | Ông Trần Thanh Hải | Chủ tịch HĐQT |
| 2 | Ông Nguyễn Ngọc Tuấn | Tổng Giám đốc |
| 3 | Ông Huỳnh Ngọc Tuấn | TV.HĐQT, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính, Đại diện công bố thông tin |
| 4 | Ông Trần Văn Nguyên | TV.HĐQT, Phó Tổng giám đốc |
| 5 | Ông Nguyễn Văn Ban | Phó Tổng giám đốc |
| 6 | Bà Nguyễn Thị Ngọc Khanh | Phụ trách Quản trị, Thư ký |

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách người có liên quan của công ty:

a. Danh sách người có liên quan của công ty (Người quản lý Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp - Công ty mẹ): *Phụ lục 01 đính kèm*

b. Danh sách các công ty là Công ty thành viên/ Công ty cùng tập đoàn Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp:

| STT | Tên công ty | Số ĐKKD |
|-----|---|------------|
| 1 | Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp | 3600335363 |
| 2 | Công ty CP Môi trường Sonadezi | 3600274914 |
| 3 | Công ty CP Cấp nước Đồng Nai | 3600259296 |
| 4 | Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai | 4703000281 |
| 5 | Công ty CP Sonadezi Long Thành | 4703000058 |
| 6 | Công ty CP Phát triển Đô thị Công nghiệp Số 2 | 3600259560 |
| 7 | Công ty CP Sonadezi Giang Điền | 3603474037 |
| 8 | Công ty CP Sonadezi Châu Đức | 3600899948 |
| 9 | Công ty CP Sonadezi Long Bình | 3601867699 |
| 10 | Công ty CP Sonadezi Bình Thuận | 3401205899 |

N.N.
C
E
N.N.

| | | |
|----|---|------------|
| 11 | Công ty CP Sonadezi An Bình | 3600449307 |
| 12 | Công ty CP Dịch vụ Sonadezi | 3600890938 |
| 13 | Trường Cao đẳng Công nghệ & Quản trị Sonadezi | 3600788797 |
| 14 | Công ty CP Xây dựng Đồng Nai | 3600510590 |
| 15 | Công ty CP Kinh doanh nhà Đồng Nai | 3600322445 |
| 16 | Công ty CP Sơn Đồng Nai | 3600451024 |
| 17 | Công ty CP Xây dựng Dân dụng Công nghiệp Số 1 | 3600503226 |
| 18 | Công ty CP Đầu tư Quốc lộ 91 Cần Thơ - An Giang | 3603181739 |

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Đảm bảo tuân thủ điều kiện mỗi giao dịch hoặc tổng giá trị các giao dịch có liên quan nhỏ hơn 35% tổng tài sản của công ty tính theo báo cáo tài chính quý gần nhất, với điều kiện là các giao dịch đó được thực hiện trên cơ sở công bằng, và các điều khoản của giao dịch không bất lợi hơn các điều khoản tương tự do các đối tác độc lập khác đề xuất.

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *</i> | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|-------------------------------|--|---|---|---------------------------------|---|---|---------|
| 1 | Công ty CP Sonadezi Long Bình | Tổ chức liên quan của Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp | Số GCNĐKDN: 3601867699, ngày cấp 01/06/2022, Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Đồng Nai | Số 1 Đ. 3A, KCN BH2, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai | | Nghị quyết HĐQT số 79/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022 | - Ký hợp đồng năm 2023 về việc “Cung cấp và sử dụng nước trong KCN Gò Dầu” - Tổng giá trị thực hiện năm 2023 là 2.027.793.800 đồng) | |

360
CỔ ĐÓNG
CÁ ĐÓNG
ĐÓNG

| | | | | | | |
|---|--------------------------------|--|---|--|--|--|
| 2 | Công ty CP Môi trường Sonadezi | Tổ chức liên quan của Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp | Số GCNĐKDN: 3600274914, ngày cấp 07/08/2008, Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Đồng Nai | Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai | Nghị quyết HĐQT số 83/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022 | - Ký hợp đồng năm 2023 về việc “ <i>Vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt</i> ” - Tổng giá trị thực hiện năm 2023 là 187.913.500 đồng) |
| 3 | Công ty CP Dịch vụ Sonadezi | Tổ chức liên quan của Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp | Số GCNĐKDN: 3600890938, ngày cấp 15/05/2007, Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Đồng Nai | Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, KCN BH1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam | Nghị quyết HĐQT số 81/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022 | - Ký hợp đồng năm 2023 về việc “ <i>Vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại, chất thải không nguy hại</i> ” - Tổng giá trị thực hiện năm 2023 là 14.000.000 đồng) |
| 4 | Công ty CP Cấp nước Đồng Nai | Tổ chức liên quan của Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp | Số GCNĐKDN: 3600259296, ngày cấp 07/04/2004, Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Đồng Nai | Số 48, đường Cách mạng tháng Tám, Phường Quyết Thắng, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng | Nghị quyết HĐQT số 80/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022 | - Ký hợp đồng năm 2023 về việc “ <i>Tiêu thụ sản phẩm nước uống tinh khiết đóng chai</i> ” và “ <i>Hợp đồng cung cấp nước sinh hoạt</i> ” - Tổng giá trị thực hiện năm 2023 là 616.043.780 đồng) |

33.
VG
PH
NG
GN
T.Đ

| | | | | | | | | |
|---|--|--|--|---|--|--|--|--|
| | | | | Nai, Việt Nam | | | | |
| 5 | Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi | Tổ chức liên quan của Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp | Số GCNĐKDN: 3600788797, ngày cấp nhật 30/08/2022, Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Đồng Nai | Số 1 Đường 6 A, KCN BH2, Thành phố Biên Hoà, Đồng Nai, Việt Nam | | - Nghị quyết HĐQT số 60/2022/NQ-HĐQT ngày 06/09/2022 - Nghị quyết HĐQT số 87/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022 | - Ký hợp đồng nguyên tắc năm 2023 về việc “Tổ chức các khóa đào tạo” - Tổng giá trị thực hiện năm 2023: không phát sinh | |
| 6 | Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền | Tổ chức liên quan của Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp | Số GCNĐKDN: 3603474037, ngày cấp nhật 21/10/2022, Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Đồng Nai | VPGD: Tầng 1, số 1, đường 1, KCN BH1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam | | - Nghị quyết HĐQT số 71/2022/NQ-HĐQT ngày 02/11/2022 - Nghị quyết HĐQT số 82/2022/NQ-HĐQT ngày 30/12/2022 | - Ký hợp đồng năm 2023 về “Dịch vụ quảng cáo trên hệ thống chiếu sáng mỹ thuật tòa nhà Sonadezi” - Tổng giá trị thực hiện năm 2023: không phát sinh | |

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------------------|---------|--|---------------------|--|---------|
| | Không có | | | | | | | | |

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

| STT | Tên TV HĐQT/ TV BKS/TGD tại Công ty niêm yết | Chức vụ tại Công ty niêm yết | Tên Công ty có giao dịch | Hợp đồng giao dịch (*) | Chức vụ tại Công ty có giao dịch |
|-----|--|---|--|---|----------------------------------|
| 1 | Trần Thanh Hải | Chủ tịch HĐQT | Công ty CP Sonadezi Long Bình <i>(Tổng giá trị giao dịch năm 2023: đã nêu trên)</i> | - Hợp đồng cung cấp và sử dụng nước trong KCN Gò Dầu | Thành viên HĐQT |
| 2 | Huỳnh Ngọc Tuấn | Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính, Người đại diện CBTT | Công ty CP Cảng Long Thành <i>(Tổng giá trị giao dịch năm 2023 là 647.599.094 đồng)</i> | - Hợp đồng cung ứng dịch vụ xếp dỡ hàng hóa - Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng - Hợp đồng thuê bãi | Chủ tịch HĐQT |
| | Vũ Thị Quỳnh Trang | Kế toán trưởng | | | Trưởng BKS |
| | Nguyễn Thị Ngọc Khanh | Người phụ trách Quản trị, Thư ký công ty | | | Thành viên BKS |
| 3 | Trần Văn Nguyên | Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc | Công ty CP Dịch vụ Cảng Đồng Nai <i>(Tổng giá trị giao dịch năm 2023 là 68.605063.450 đồng)</i> | - Hợp đồng cung ứng dịch vụ liên quan đến làm hàng container - Hợp đồng dịch vụ mua bán nhiên liệu phục vụ sản xuất - Hợp đồng cung ứng dịch vụ xếp dỡ hàng hóa - Hợp đồng dịch vụ thuê thiết bị và công nhân xếp dỡ | Phó Chủ tịch HĐQT |
| | Nguyễn Văn Ban | Phó Tổng giám đốc | | | Thành viên HĐQT |

| | | | | | |
|---|-----------------------|------------------------------------|--|--|----------------------|
| | | | | - Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng | |
| 4 | Nguyễn Ngọc Tuấn | Tổng Giám đốc | Công ty CP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai (Tổng giá trị giao dịch năm 2023 là 78.833.397.098 đồng) | - Hợp đồng CTCP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai cung ứng dịch vụ liên quan đến làm hàng container cho PDN - Hợp đồng PDN cung cấp dịch vụ liên quan đến làm hàng container cho CTCP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai - Hợp đồng dịch vụ cung ứng thiết bị - Hợp đồng thuê mặt bằng bãi Cảng Đồng Nai | Chủ tịch HĐQT |
| | Nguyễn Thị Ngọc Khanh | Phụ trách Quản trị, Thư ký công ty | | - Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng | Thành viên BKS |
| 5 | Hoàng Thị Thu Thủy | Thành viên BKS | Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai | - Hợp đồng vay vốn 84 tỷ đồng để đầu tư xây dựng bến tàu 30.000DWT (bến B5) | Trưởng phòng Kế toán |

(*) Các hợp đồng ký kết đảm bảo tuân thủ điều kiện mỗi giao dịch hoặc tổng giá trị các giao dịch có liên quan nhỏ hơn 35% tổng tài sản của công ty tính theo báo cáo tài chính quý gần nhất, với điều kiện là các giao dịch đó được thực hiện trên cơ sở công bằng, và các điều khoản của giao dịch không bất lợi hơn các điều khoản tương tự do các đối tác độc lập khác đề xuất.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành.

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

không có

4.4. Giá trị cổ tức của các tổ chức/cá nhân có liên quan năm 2023

Trong năm 2023, Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức (công ty cùng chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ là Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp) thực hiện chia cổ

tức cho cổ đông hiện hữu bằng cổ phiếu. Theo đó, Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai được quyền mua 140.000 cổ phiếu với giá trị là 20.000 đồng/ 01 cổ phiếu.

Đơn vị tính: Đồng

| Stt | Tên cá nhân/ tổ chức có liên quan | Tổng giá trị cổ tức năm 2023 (*) | | Ghi chú |
|-----|---|----------------------------------|---------------|--|
| | | PDN phải trả | PDN được nhận | |
| 1 | Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp | 51.009.588.000 | - | Công ty mẹ, sở hữu 51% VDL của PDN |
| 2 | Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam | 20.250.000.000 | - | Công ty liên kết, sở hữu 20,25% VDL của PDN |
| 3 | Công ty CP Cảng Long Thành | 1.428.840.000 | 1.510.987.500 | Công ty liên kết (PDN sở hữu 30% VDL) |
| 4 | Công ty CP Dịch vụ Cảng Đồng Nai | - | 1.080.000.000 | Công ty liên kết (PDN sở hữu 45% VDL) |
| 5 | Ông Nguyễn Ngọc Tuấn | 313.374.600 | - | Tổng giám đốc PDN |
| 6 | Ông Huỳnh Ngọc Tuấn | 19.391.400 | - | Chức vụ tại PDN: Phó TGĐ, TV.HĐQT, Đại diện CBTT, GD Tài chính |
| 7 | Ông Nguyễn Văn Ban | 513.000 | - | Tổng giám đốc PDN |

(*) Giá trị cổ tức chưa khấu trừ thuế TNDN/ TNCN

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2023)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 02 đính kèm)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|--|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|--------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| <i>Báo cáo kết quả giao dịch trước khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn CSH</i> | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Ngọc Tuấn | Tổng giám đốc | 84.420 | 0,46% | 64.420 | 0,35% | Tái cơ cấu vốn đầu tư |
| <i>Báo cáo kết quả giao dịch trước khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn CSH</i> | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Ngọc Tuấn | Tổng giám đốc | 128.840 | 0,35% | 113.840 | 0,307% | Tái cơ cấu vốn đầu tư |

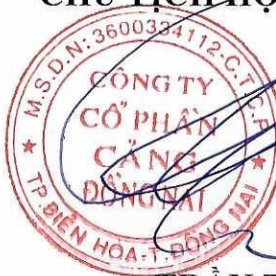
IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN THANH HẢI



TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CP CẢNG ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Phụ lục 01: Danh sách người có liên quan của Công ty

(Người quản lý của Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp - Công ty mẹ)

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|----------|------------------------|--|--|-------------------------------------|--------------------------------------|---|---|-------|--|
| I | Thành viên HĐQT | | | | | | | | |
| 1 | Đỗ Thị Thu Hằng | | | | | 28/04/2021 | | | Chủ tịch HĐQT Tổng CTCP Phát triển KCN |
| 2 | Trần Thanh Hải | | Chủ tịch HĐQT (Người đại diện pháp luật) | | | 28/04/2021 | | | Thành viên HĐQT Tổng CTCP Phát triển KCN |
| 3 | Nguyễn Thị Hạnh | | | | | 28/04/2021 | | | Thành viên HĐQT Tổng CTCP Phát triển KCN |
| 4 | Nguyễn Văn Tuấn | | | | | 28/04/2021 | | | Thành viên HĐQT Tổng CTCP Phát triển KCN |



| | | | | | | | | | | |
|-----------------------------|-----------------|--|--|--|--|--|------------|--|--|--|
| 5 | Đinh Ngọc Thuận | | | | | | 28/04/2021 | | | Thành viên HĐQT Tổng CTCP Phát triển KCN |
| 6 | Lương Minh Hiền | | | | | | 28/04/2021 | | | Thành viên HĐQT Tổng CTCP Phát triển KCN |
| 7 | Phạm Quốc Chí | | | | | | 28/04/2021 | | | Thành viên HĐQT Tổng CTCP Phát triển KCN |
| II Ban Tổng Giám đốc | | | | | | | | | | |
| 1 | Trần Thanh Hải | | | | | Chủ tịch HĐQT (Người đại diện pháp luật) | | | | Tổng giám đốc Tổng CTCP Phát triển KCN |
| 2 | Lương Minh Hiền | | | | | | 01/05/2021 | | | Phó Tổng giám đốc Tổng CTCP Phát triển KCN |
| 3 | Đinh Ngọc Thuận | | | | | | 29/04/2021 | | | Phó Tổng giám đốc Tổng CTCP Phát triển KCN |

| | | | | | | | | | | | |
|---------------------------|------------------|--|--|--|--|--|--|------------|--|--|--|
| 4 | Nguyễn Thị Hạnh | | | | | | | 29/04/2021 | | | Phó Tổng giám đốc Tổng CTCP Phát triển KCN |
| 5 | Trương Đình Hiệp | | | | | | | 01/06/2023 | | | Phó Tổng giám đốc Tổng CTCP Phát triển KCN |
| III Kế toán trưởng | | | | | | | | | | | |
| 1 | Lê Thị Bích Loan | | | | | | | 29/04/2021 | | | Kế toán trưởng Tổng CTCP Phát triển KCN |

Phụ lục 02: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|--|----------------------|--|---|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------|
| 1. Danh sách người nội bộ trong công ty | | | | | | | | |
| 1 | Trần Thanh Hải | | Chủ tịch HĐQT | | | | | Người đại diện theo pháp luật |
| 2 | Huỳnh Ngọc Tuấn | | Thành viên HĐQT, Phó TGD, GD Tài chính, Đại diện CBTT | | | 7,560 | 0,02% | Điều hành |
| 3 | Trần Văn Nguyễn | | Thành viên HĐQT, Phó TGD | | | | | Điều hành |
| 4 | Nguyễn Tiến Hùng | | Thành viên HĐQT độc lập | | | | | Thành viên HĐQT Độc lập |
| 5 | Đặng Doãn Kiên | | Thành viên HĐQT | | | | | Không điều hành |
| 6 | Nguyễn Thị Thu Trang | | Trưởng BKS | | | | | Chuyên trách |
| 7 | Hoàng Thị Thu Thủy | | Thành viên BKS | | | | | |
| 8 | Hồ Sĩ Tuấn | | Thành viên BKS | | | | | |
| 9 | Nguyễn Ngọc Tuấn | | Tổng Giám đốc | | | 113,840 | 0,307% | Điều hành |
| 10 | Nguyễn Văn Ban | | Phó Tổng Giám đốc | | | 200 | 0,00% | Điều hành |

| | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|------|-----------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--------|-------|--|--|
| 6.02 | Nguyễn Thị Huệ | | | | | | | | | | | | | | | | | Mẹ |
| 6.03 | Lê Thị Phương Thảo | | | | | | | | | | | | | | 15,180 | 0,04% | | Vợ |
| 6.04 | Nguyễn Lê Minh Tú | | | | | | | | | | | | | | | | | Con |
| 6.05 | Nguyễn Lê Minh Tâm | | | | | | | | | | | | | | | | | Con |
| 6.06 | Nguyễn Lê Cát Tường | | | | | | | | | | | | | | | | | Con |
| 6.07 | Nguyễn Ngọc Dũng | | | | | | | | | | | | | | | | | Anh |
| 6.08 | Nguyễn Thị Ngọc Anh | | | | | | | | | | | | | | | | | Chị |
| 6.09 | Nguyễn Thị Kim Loan | | | | | | | | | | | | | | | | | Em |
| 6.10 | Trần Thị Ánh Nguyệt | | | | | | | | | | | | | | | | | Chị dâu |
| 6.11 | Nguyễn Thành Đô | | | | | | | | | | | | | | | | | Anh rể |
| 6.12 | Lê Văn Tại | | | | | | | | | | | | | | | | | Bố vợ |
| 6.13 | Phạm Thị Trung | | | | | | | | | | | | | | | | | Mẹ vợ |
| 6.14 | Công ty CP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai | | | | | | | | | | | | | | | | | Là Chủ tịch HĐQT CTCP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai |
| 7 | Nguyễn Văn Ban | | | | | | | | | | | | | | 200 | 0% | | |

| | | | | | | | | | | |
|-------|---------------------------|--|--|--|-----------------------|--|--|--|------------------|-----------|
| 9.05 | Đỗ Cao Khải | | | | | | | | | Chồng |
| 9.06 | Đỗ Thanh Khuê | | | | | | | | | Con |
| 9.07 | Đỗ Thanh Hà | | | | | | | | | Con |
| 9.08 | Lê Nguyễn Minh Tâm | | | | | | | | | Em rể |
| 9.09 | Đỗ Cao Sơn | | | | | | | | | Bố chồng |
| 9.10 | Phí Thị Minh Lý | | | | | | | | | Mẹ chồng |
| 10 | Hoàng Thị Thu Thủy | | | | Thành viên BKS | | | | 0 cổ phần | 0% |
| 10.01 | Hoàng Xuân Tâm | | | | | | | | | Cha |
| 10.02 | Nguyễn Thị Bé | | | | | | | | | Mẹ |
| 10.03 | Nguyễn Đức Lợi | | | | | | | | | Chồng |
| 10.04 | Nguyễn Thị Bình | | | | | | | | | Con |
| 10.05 | Nguyễn Hoàng Bách | | | | | | | | | Con |
| 10.06 | Hoàng Xuân Sơn | | | | | | | | | Em |
| 10.07 | Nguyễn Đức Ngọ | | | | | | | | | Bố chồng |
| 10.08 | Trịnh Thị Quang | | | | | | | | | Mẹ chồng |
| 11 | Hồ Sĩ Tuấn | | | | Thành viên BKS | | | | 0 cổ phần | 0% |

| | | | | | | | | | | | | |
|-------|-----------------------------------|--|--|--|--|----------------------|--|--|---------|-------|--|---|
| 12.12 | Nguyễn Khánh Ngọc | | | | | | | | | | | Con |
| 12.13 | Trương Khắc Hồng | | | | | | | | | | | Anh rể |
| 12.14 | Nguyễn Thị Phương | | | | | | | | | | | Chị dâu |
| 12.15 | Lữ Thị Thu | | | | | | | | | | | Chị dâu |
| 12.16 | Trương Quang Tuyền | | | | | | | | | | | Anh rể |
| 12.17 | Vũ Minh Hoàng | | | | | | | | | | | Anh rể |
| 12.18 | Nguyễn Văn Ruyên | | | | | | | | | | | Bố chồng |
| 12.19 | Nguyễn Thị Muôn | | | | | | | | | | | Mẹ chồng |
| 12.20 | Công ty CP Cảng Long Thành | | | | | Tổ chức có liên quan | | | 529,200 | 1,43% | | Là Thành viên BKS CTCP Cảng Long Thành |
| 12.21 | Công ty CP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai | | | | | Tổ chức có liên quan | | | | | | Là Thành viên BKS CTCP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai |

3. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Đã nêu tại Khoản VIII Mục 2 của báo cáo